TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 06 /HD-LĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 6 năm 2026

HƯỚNG DẪN
Triển khai thực hiện Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân, lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030" giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Hướng dẫn số 2399/HD-TLĐ ngày 04/6/2026 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc triển khai Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân, lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030" giai đoạn 2026-2030, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, người sử dụng lao động và toàn xã hội về tầm quan trọng của việc học tập suốt đời trong công nhân, lao động. Tăng cường trách nhiệm của các cấp công đoàn trong việc vận động, hỗ trợ công nhân, lao động hình thành thói quen tự học, nâng cao trình độ, tay nghề, kỹ năng sống.

2. Tuyên truyền, quán triệt thực hiện Chỉ thị 58-CT/TW, Quyết định số 1268/QĐ-TTg ngày 19/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 324/QĐ-KHVN ngày 25/10/2023 của Hội Khuyến học Việt Nam gắn với thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; Kế hoạch số 41/KH-LĐLĐ ngày 27/5/2026 của Liên đoàn Lao động tỉnh về thực hiện Chương trình số 18-CTr/TU ngày 17/4/2026 của Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 58-CT/TW ngày 10/01/2026 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, pháp luật cho công nhân, lao động trong tình hình mới; chương trình, kế hoạch hàng năm của các cấp công đoàn.

3. Các hoạt động được tổ chức phù hợp với điều kiện thực tiễn và nhu cầu của công nhân, lao động; đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng

Công nhân, lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp, tập trung vào doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu chính trị, pháp luật: Phấn đấu đến năm 2030 đạt từ 90% trở lên công nhân, lao động tại các doanh nghiệp được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan, gắn với những nội dung lý luận về chức năng, nhiệm vụ của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: Số lượng công nhân, lao động được tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của pháp luật lao động, pháp luật công đoàn (khuyến khích tuyên truyền, phổ biến những nội dung pháp luật khác), chức năng, nhiệm vụ của giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn Việt Nam.

2.2. Mục tiêu kỹ năng nghề nghiệp: Phấn đấu đến năm 2030 đạt 75% công nhân, lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng nghề.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: Số lượng công nhân, lao động mới tuyển dụng được doanh nghiệp đào tạo nghề ngắn hạn; công nhân, lao động được tuyên truyền, vận động tham gia các hình thức bồi dưỡng kiến thức, nâng cao tay nghề; tham gia các cuộc thi tay nghề do doanh nghiệp hoặc cấp có thẩm quyền tổ chức; được doanh nghiệp cử đi học hoặc tự đi học tại các cơ sở giáo dục, đào tạo nghề.

2.3. Mục tiêu kỹ năng sống: Phấn đấu đến năm 2030 đạt 75% công nhân, lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập, bồi dưỡng kỹ năng sống.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: Số lượng công nhân, lao động được phổ biến một hoặc nhiều kỹ năng như: Tác phong lao động công nghiệp; ứng xử văn hóa; tham gia giao thông an toàn; tự chăm sóc sức khỏe; phòng, chống tệ nạn xã hội; xây dựng gia đình hạnh phúc, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cái.

2.4. Mục tiêu ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số: Phấn đấu đến năm 2030 đạt 65% công nhân, lao động tại các doanh nghiệp được phổ biến về công nghệ thông tin, công nghệ số.

Kết quả hoàn thành mục tiêu: Số lượng công nhân, lao động biết sử dụng internet để học tập trực tuyến, tìm kiếm thông tin, các tài liệu tuyên truyền của tổ chức Công đoàn và tương tác trên mạng xã hội hiệu quả, an toàn.

2.5. Mục tiêu mô hình học tập: Phấn đấu đến năm 2030 đạt 50% công nhân, lao động tại các doanh nghiệp đạt danh hiệu "Công dân học tập" do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Danh hiệu "Công dân học tập" thực hiện theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25/10/2023 của Hội Khuyến học Việt Nam ban hành Bộ tiêu chí và Hướng dẫn đánh giá, công nhận danh hiệu "Công dân học tập" giai đoạn 2021-2030.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

3.1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về học tập suốt đời

- Đổi mới phương thức tuyên truyền theo hướng tương tác hai chiều, lấy người lao động làm trung tâm; phát huy vai trò chủ động, tự học và tham gia của công nhân trong quá trình tiếp nhận thông tin.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo trong tuyên truyền; nâng cao tính kịp thời, chính xác, hấp dẫn và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Kết hợp linh hoạt giữa tuyên truyền trực tiếp và trực tuyến, giữa phương thức truyền thống và hiện đại; gắn nội dung tuyên truyền với thực tiễn đời sống, môi trường làm việc của công nhân, lao động.

- Tăng cường tuyên truyền trên các cơ quan báo chí, truyền thông đại chúng và các nền tảng số, mạng xã hội công đoàn; xây dựng nội dung đa dạng, dễ tiếp cận (video, infographic, podcast...) lan tỏa thông tin tích cực, những tấm gương điển hình về học tập trong công nhân góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, người sử dụng lao động và công nhân, lao động về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Biên soạn tài liệu về học tập suốt đời cho công nhân; tập huấn cho cán bộ công đoàn, nhất là cán bộ công đoàn cơ sở về kỹ năng tuyên truyền, vận động công nhân, lao động tham gia các hoạt động học tập suốt đời.

- Tích cực hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam hằng năm; tuyên truyền, phổ biến, vận động công nhân, lao động phấn đấu đạt danh hiệu "Công dân học tập".

3.2. Triển khai các biện pháp hỗ trợ công nhân, lao động học tập thường xuyên

- Chủ động rà soát, tham gia đề xuất, kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, công đoàn và các chính sách liên quan đến công nhân, lao động theo hướng bảo đảm quyền được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề nghiệp, tiếp cận thông tin chính trị, tư tưởng, pháp luật nhằm nâng cao năng lực pháp lý, khả năng tự bảo vệ của công nhân lao động; gắn học tập với bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, nhất là chính sách về tiền lương, thời giờ làm việc, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội.

- Vận động, đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động đưa nội dung học tập, nâng cao tay nghề vào thỏa ước lao động tập thể và các quy chế, quy định của đơn vị, doanh nghiệp; ưu tiên bố trí thời gian, nguồn lực, tạo điều kiện tốt nhất để hỗ trợ công nhân, lao động được tham gia học tập.

3.3. Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số

- Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ công đoàn các cấp về lý luận chính trị, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghiệp vụ, kỹ năng công tác công đoàn.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số; đổi mới, sáng tạo các mô hình hoạt động phục vụ học tập suốt đời, hỗ trợ công nhân, lao động đến tham gia sinh hoạt và học tập tại các thiết chế văn hoá, thể thao của tổ chức Công đoàn.

3.4. Tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động

- Phát động thi đua học tập, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp gắn với các phong trào thi đua "Lao động giỏi, năng suất cao, thu nhập tốt", "Xanh – Sạch – Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Giỏi việc nước, đảm việc nhà", "Văn hoá, thể thao"… trong công nhân, lao động; tiếp tục triển khai phong trào ôn lý thuyết, luyện tay nghề, các cuộc thi thợ giỏi, "Bàn tay vàng".

- Hỗ trợ công nhân, lao động có điều kiện thuận lợi tham gia học tập như: Bổ sung sách, báo, tờ gấp, poster, các ấn phẩm truyền thông trên các nền tảng và môi trường công nghệ mới.

- Đưa nội dung học tập suốt đời cho công nhân, lao động thành tiêu chí trong xét Bảng xếp hạng "Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động", chương trình đánh giá, xếp hạng các doanh nghiệp tiêu biểu tại Việt Nam và các chương trình biểu dương, tôn vinh "Doanh nghiệp vì người lao động".

3.5. Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành

- Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự quan tâm, hỗ trợ của các cấp ủy đảng, chính quyền nhằm thúc đẩy hoạt động học tập suốt đời cho công nhân, lao động.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành thông qua việc thực hiện có hiệu quả các Chương trình phối hợp hoạt động hàng năm và giai đoạn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chương trình gồm: Ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ (nếu có); kinh phí từ tài chính công đoàn trên cơ sở cân đối các nguồn thu - chi của công đoàn các cấp (không bao gồm ngân sách nhà nước) và các nguồn huy động hợp pháp khác, trong đó:

a) Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện các nội dung chi: i) Chi tổ chức hội nghị, hội thảo giới thiệu, tập huấn triển khai các nội dung của Chương trình; ii) Chỉ điều tra, khảo sát về tình hình, nhu cầu học tập của công nhân lao động để có các hình thức, biện pháp tuyên truyền phù hợp, hiệu quả; iii) Chi công tác tuyên truyền: tổ chức các hoạt động tuyên truyền (sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình trên phương tiện thông tin đại chúng, phát hành các ấn

phẩm, sản phẩm truyền thông, các tài liệu phục vụ cho hoạt động tuyên truyền) về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân, lao động tại doanh nghiệp; iv) Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân, lao động tại doanh nghiệp; v) Chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

b) Nguồn tài chính công đoàn thực hiện các nội dung chi: i) Chi tổ chức thực hiện đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động tạo điều kiện cho công nhân lao động học tập; ii) Chi tuyên truyền, biên soạn tài liệu, tập huấn cho cán bộ công đoàn thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống cho công nhân lao động; ii) Phát động, tổ chức, thực hiện các phong trào thi đua về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại doanh nghiệp; khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Chương trình.

c) Nguồn kinh phí khác thực hiện các nội dung chi: i) Chi cho công tác đào tạo và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động khi được tuyển dụng vào doanh nghiệp, đào tạo cho người lao động trước khi chuyển làm nghề khác thuộc doanh nghiệp.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao, hằng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh, Công đoàn xã, phường xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp; đồng thời lập dự toán gửi cơ quan tài chính cùng cấp bố trí kinh phí thực hiện Chương trình (nếu có). Đối với công đoàn cơ sở, chủ động xây dựng kế hoạch và dự toán để thực hiện; phối hợp với người sử dụng lao động để được bố trí kinh phí (nếu có).

3. Việc lập dự toán, hạch toán kế toán và quyết toán thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

Giao Bộ phận Tuyên giáo và Nữ công chủ trì, phối hợp với các bộ phận, đơn vị liên quan tham mưu tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Chương trình; thường xuyên đôn đốc, theo dõi và định kỳ báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Công đoàn xã, phường và công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị, doanh nghiệp chủ động tham mưu cấp ủy và phối hợp với chính quyền cùng cấp, người sử dụng lao động để triển khai, thực hiện Chương trình đạt kết quả.

- Chủ động đối thoại, thương lượng với người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, kinh phí hỗ trợ công nhân, lao động học tập, đưa nội dung này vào thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp; phối hợp đào tạo nghề cho công nhân, lao động mới được tuyển dụng; tập huấn, đào tạo nâng cao tay nghề, tổ chức thi tay nghề cho công nhân, lao động.

- Tổ chức, phối hợp tổ chức và vận động đoàn viên, công nhân, lao động tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua yêu nước gắn với thi đua đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân, lao động tại đơn vị, doanh nghiệp; vận động công nhân, lao động tự học tập, đăng ký và phấn đấu đạt danh hiệu "Công dân học tập"; theo dõi, đánh giá, đề nghị công nhận danh hiệu "Công dân học tập" theo Quyết định số 324/QĐ-KHVN ngày 25/10/2023 của Hội Khuyến học Việt Nam.

Trên đây là Hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân, lao động tại các doanh nghiệp đến năm 2030" giai đoạn 2026-2030. Đề nghị các cấp công đoàn thực hiện nghiêm túc; hàng năm báo cáo (theo báo cáo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu) kết quả cho Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Bộ phận Tuyên giáo – Nữ công, email: *bannghiepvuqng@gmail.com*) để theo dõi, chỉ đạo./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Thị Việt Hiển

Nơi nhận:
- Ban QHLĐ Tổng Liên đoàn;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ;
- BTT Uỷ ban MTTQVN tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, GD&ĐT;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Thường trực, UVBTV LĐLĐ tỉnh;
- Ban CTCĐ; Nhà VHLĐ tỉnh;
- CĐ xã, phường, CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, TG-NC.